

Số: 05 /KH-UBND

Tam Đa, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính Nhà nước xã Tam Đa năm 2022**

Căn cứ vào Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND huyện Phù Cừ về cải cách hành chính (CCHC) nhà nước huyện Phù Cừ giai đoạn 2021-2025

Căn cứ vào Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2022 của UBND huyện Phù Cừ về cải cách hành chính (CCHC) nhà nước huyện Phù Cừ năm 2022

Ủy ban nhân dân xã Tam Đa xây dựng kế hoạch về Cải cách hành chính nhà nước năm 2022 như sau;

**I MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1- Mục đích**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Phù Cừ giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 12/01/2022 của UBND huyện Phù Cừ về cải cách hành chính (CCHC) nhà nước huyện Phù Cừ

**2- Yêu cầu**

Nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan, đơn vị trong giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

## **II. MỤC TIÊU**

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số phát triển và ứng dụng Công nghệ thông tin (ICT INDEX) và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, năm sau cao hơn năm trước

### **Cải cách thể chế**

-100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do HĐND, UBND xã ban hành bảo đảm trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.

-100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức và người dân

-100% các Quyết định là văn bản QPPL của UBND xã được kiểm tra ngay sau khi được ban hành.

### **2-Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

- Trên 90% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 80% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

- Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết đạt tỷ lệ tối thiểu 35% đối với UBND;

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được niêm yết công khai và cập nhật kịp thời.

- 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- 100% hồ sơ TTHC giải quyết tại UBND xã, được cập nhật trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

### **3.Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do tỉnh giao

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Thực hiện Nghị quyết 172/NQ - HĐND ngày 08//12/2021 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ xung một số điều của Nghị quyết 277/NQ-HĐND ngày 07/5/2020 về số lượng và một số chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn và người làm việc ở thôn

Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85

### **4.Cải cách chế độ công vụ**

Đội ngũ Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

Triển khai thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đồng thời thực hiện nghiêm quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng, chống tiêu cực chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm.

### **5. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 về chế độ

tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định số 117/2006/NĐ- về sửa đổi bổ sung một số điều của NĐ 130/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của cấp trên .

b) Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước; chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công, rà soát và kiến nghị sửa đổi hoặc bãi bỏ một số loại phí, lệ phí, quỹ và các quy định về huy động sức đóng góp của nhân dân.

d) Tiếp tục thực hiện xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học - kỹ thuật, văn hóa, thể dục - thể thao.

đ) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành giám sát quản lý ngân sách thực hiện có hiệu quả quản lý thu, chi đảm bảo nhu cầu thực tế của địa phương;

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định. 20% hồ sơ công việc tại UBND xã được xử lý trên môi trường mạng.

**Phần đầu 10% cuộc họp của UBND xã được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin tại các cuộc họp của Ủy ban nhân dân.**

Phần đầu tỷ lệ hồ sơ giải quyết bằng hình thức trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ **10% trở lên**.

100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được cung cấp, sử dụng trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm có cả thiết bị di động.

## **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Cải cách thể chế**

Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp, pháp luật về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL bảo đảm các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

Tăng cường tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, đảm bảo tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và khả thi của pháp luật. Đảm bảo 100% các văn bản QPPL được ban hành bảo đảm đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật; xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với các TTHC đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Chủ động, tích cực tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND xã giao và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

### **3. Cải cách chế độ công vụ**

Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý

Triển khai thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ đồng thời thực hiện nghiêm quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng, chống tiêu cực.

### **Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục thực hiện theo quy định về cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

c) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã

### **Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030, bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

b) Tiếp tục sử dụng phần mềm quản lý văn bản điều hành để đảm bảo việc thực

hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

c) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Quyết định số 458/QĐ- TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ nhằm từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.

### **III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã**

a) Căn cứ kế hoạch của huyện và tình hình thực tế của địa phương, cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2022; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và phân công thực hiện. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của UBND xã giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp;

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công tác CCHC, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC ở phạm vi cơ quan,

c) Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu;

#### **Văn phòng Ủy ban nhân dân**

a) Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các công chức có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng

hợp, báo cáo UBND xã kết quả thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện xác định Chỉ số CCHC, đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước; đo lường mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập và cung cấp dịch vụ y tế.

c) Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của huyện và tổng hợp, báo cáo UBND huyện theo quy định.

### **Công chức Tư pháp**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

### **Công chức Tài chính - Kế toán**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công; phân cấp quản lý nhà nước về quản lý ngân sách nhà nước, quản lý đầu tư, đầu tư công, quản lý nợ công, phí và lệ phí, tài sản công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các ban ngành trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC hàng năm bảo đảm theo quy định, Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch hàng năm,

### **Công chức Văn hóa & Thông tin**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo dõi, tổng hợp việc thực hiện nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã

**Công chức địa chính**

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về quản lý đất đai hoạt động khoa học và công nghệ, hoạt động đầu tư xây dựng, kiến trúc, quy hoạch,

**Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành đoàn thể nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này, Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND (qua văn phòng ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã ./.

*Nơi nhận:*

- UBND huyện;
- Phòng nội vụ;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: Vp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Doãn Thanh Luận**